

Số: /SYT-NVY
V/v báo cáo công tác quản lý
nhà nước đối với máy móc
thiết bị, vật tư có yêu cầu
nghiêm ngặt về ATVSLĐ và
xây dựng QCVN về ATVSLĐ

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Cục Phòng bệnh - Bộ Y tế.

Thực hiện Công văn số 640/PB-SKMT-LĐ ngày 27/6/2025 của Cục Phòng bệnh về việc báo cáo công tác quản lý Nhà nước đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ và xây dựng QCVN về ATVSLĐ;

Căn cứ khoản 10 Điều 85 Luật An toàn vệ sinh lao động; căn cứ khoản 7 Điều 42 Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp báo cáo công tác quản lý Nhà nước đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ và xây dựng QCVN về ATVSLĐ như sau:

1. Đánh giá tình hình tai nạn, sự cố kỹ thuật liên quan đến các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được giao tại khoản 6, Điều 42, Nghị định số 44/2016/NĐ-CP

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, không ghi nhận bất kỳ sự cố kỹ thuật gây mất an toàn lao động nào liên quan đến các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Số vụ TNLĐ nghiêm trọng liên quan đến máy, thiết bị, vật tư nghiêm ngặt: 0 vụ.

- Số người bị thương do các sự cố kỹ thuật liên quan: 0 người.

- Số người chết do sự cố kỹ thuật liên quan: 0 người.

Trên địa bàn có các Trung tâm Y tế và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến thực phẩm, dược phẩm, vắc xin, sinh phẩm y tế, mỹ phẩm, nguyên liệu sản xuất thuốc, hóa chất gia dụng, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn, trang thiết bị y tế. Các đơn vị này đều tuân thủ nghiêm túc các quy định về kiểm định máy móc, huấn luyện an toàn lao động, bảo trì thiết bị định kỳ và kiểm soát nguy cơ trong vận hành sản xuất kinh doanh.

Tình hình an toàn liên quan đến máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong kỳ báo cáo ổn định, không

xảy ra sự cố hay tai nạn đáng tiếc nào. Công tác quản lý nhà nước đối với nhóm thiết bị này được triển khai đầy đủ, nghiêm túc, góp phần đảm bảo an toàn cho người lao động và hoạt động của các cơ sở, đặc biệt là trong các lĩnh vực y tế và sản xuất liên quan đến sức khỏe cộng đồng.

Số lượng máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (theo quy định tại Thông tư 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019) được kiểm định.

a) Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

Thực hiện quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã triển khai việc rà soát, lập danh sách và thực hiện kiểm định đối với các thiết bị thuộc danh mục nêu trên theo đúng quy định.

Việc kiểm định được thực hiện định kỳ, đầy đủ, đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành, sử dụng thiết bị, đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Các thiết bị được kiểm định bao gồm: nồi hấp tiệt trùng, bình chịu áp lực, hệ thống khí y tế,...Việc kiểm định được thực hiện bởi các tổ chức có đủ năng lực theo quy định.

Qua đó, các đơn vị đã đảm bảo việc sử dụng máy móc, thiết bị đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, góp phần đảm bảo an toàn cho người lao động, người bệnh và môi trường làm việc tại đơn vị.

b) Các doanh nghiệp có liên quan

Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có sử dụng máy, thiết bị, vật tư thuộc danh mục có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH đã thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt tại các đơn vị nêu trên đều đã được kiểm định định kỳ, không có thiết bị nào không đạt yêu cầu kỹ thuật và không phát sinh tai nạn lao động liên quan đến các thiết bị này trong quá trình sử dụng. Công tác kiểm định được thực hiện bởi các tổ chức đủ điều kiện theo quy định. Các đơn vị không gặp khó khăn, vướng mắc và không có kiến nghị trong quá trình triển khai thực hiện.

Nhìn chung, các doanh nghiệp, đơn vị đã nhận thức rõ trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn lao động, thực hiện nghiêm túc việc kiểm định thiết bị theo quy định. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn, sự cố trong quá trình sản xuất và kinh doanh.

2. Lý do: Không thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền được phân công theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật An toàn, vệ sinh lao động và khoản 6 Điều 42 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP là do:

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, các hoạt động liên quan đến máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động hiện đang được các đơn vị chủ động triển khai như kiểm định kỹ thuật, bảo trì thiết bị, đào tạo người vận hành và kiểm soát nguy cơ. Không ghi nhận tai nạn lao động hoặc sự cố nghiêm trọng liên quan đến thiết bị tại nơi làm việc. Do đó, chưa phát sinh nhu cầu thực hiện thêm các hoạt động quản lý ngoài phạm vi đã được quy định trong các Luật chuyên ngành.

3. Đề xuất phương án quản lý các máy, thiết bị, vật tư này trong thời gian tới để Bộ Nội vụ báo cáo với Chính phủ (chọn phương án quản lý): Quản lý tại Luật chuyên ngành; Quản lý theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và tiếp tục giao thẩm quyền quản lý tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại tỉnh Quảng Ngãi, công tác quản lý các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động hiện đang được triển khai hiệu quả, thống nhất và đầy đủ thông qua hệ thống pháp luật chuyên ngành như Luật Dược, Luật An toàn thực phẩm, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Hóa chất, ...

Các đơn vị như Trung tâm Y tế, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực dược phẩm, thực phẩm, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế... đã tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành về kiểm định, bảo trì, đào tạo, đánh giá rủi ro và giám sát an toàn. Do đó, không phát sinh sự cố nghiêm trọng hay bất cập trong công tác quản lý tại địa phương.

Trên cơ sở đó, đề xuất lựa chọn phương án quản lý như sau:

Phương án 1: Quản lý tại Luật chuyên ngành.

Đây là phương án phù hợp với thực tiễn triển khai, đảm bảo tính chuyên sâu, thống nhất và không chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Việc ban hành các quy chuẩn quốc gia về ATVSLĐ theo đúng mẫu quy định tại Điều 39 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP, với phần liệt kê danh mục các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) đã được ban hành

Theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP, dưới đây là danh mục các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATVSLĐ do Bộ Y tế đã ban hành:

STT	Số hiệu quy chuẩn	Tên quy chuẩn
1	QCVN 01:2025/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép đối với 70 yếu tố hóa học tại nơi làm việc
2	QCVN 02:2019/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bụi - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép tại nơi làm việc
3	QCVN 03:2019/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép đối với 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc
4	QCVN 21:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Điện từ trường tần số cao - Mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số cao tại nơi làm

		việc
5	QCVN 22:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chiếu sáng - Mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc
6	QCVN 23:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bức xạ tử ngoại -Mức tiếp xúc cho phép bức xạ tử ngoại tại nơi làm việc
7	QCVN 24:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc
8	QCVN 25:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Điện từ trường tần số công nghiệp - Mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số công nghiệp tại nơi làm việc
9	QCVN 26:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc
10	QCVN 27:2016/BYT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Rung - Giá trị cho phép tại nơi làm việc

5. Khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý và xây dựng QCVN về ATVSLĐ

- Thiếu cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các đơn vị liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra thiết bị và xây dựng QCVN.

- Nhiều thiết bị, công nghệ mới chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cụ thể hoặc chưa được cập nhật kịp thời.

- Khó khăn trong triển khai áp dụng QCVN tại các doanh nghiệp nhỏ, làng nghề do hạn chế về nhân lực, tài chính và trang thiết bị.

- Thiếu nguồn lực (nhân lực, tài chính, dữ liệu) trong việc xây dựng, cập nhật và rà soát hệ thống QCVN về ATVSLĐ.

- Chế tài xử lý vi phạm chưa rõ ràng, thiếu tính răn đe hoặc chưa đồng bộ giữa các cơ quan có liên quan.

6. Đề xuất, kiến nghị

- Bổ sung rõ trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về an toàn lao động cho từng Bộ chuyên ngành, tránh chồng chéo trong phân công quản lý.

- Tăng cường nguồn lực (nhân lực, tài chính, dữ liệu) cho công tác xây dựng, rà soát và cập nhật hệ thống QCVN về ATVSLĐ.

- Ban hành tài liệu hướng dẫn kỹ thuật chi tiết để hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hiệu quả các QCVN trong thực tế.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại cơ sở để hiểu và thực hiện đúng các quy chuẩn.

- Đề nghị Bộ Y tế phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng lộ trình cập nhật định kỳ các QCVN, đảm bảo phù hợp với thực tiễn và sự phát triển công nghệ.

- Xem xét điều chỉnh, bổ sung chế tài xử lý vi phạm trong trường hợp không thực hiện đúng quy chuẩn về ATVSLĐ để nâng cao tính răn đe và hiệu quả quản lý.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ, các PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Minh Đan